

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM  
BAN THƯỜNG VỤ TW

Số 03/BC

*Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 1966*

**BÁO CÁO**  
**PHONG TRÀO PHỤ NỮ BA ĐẢM ĐANG**  
**CỦA TW HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM**

Trong bản báo cáo này, chúng tôi chỉ nêu một số nét chủ yếu về phong trào “3 đảm đang” trong năm 1965.

Vốn sẵn có truyền thống cách mạng, do lòng căm thù đế quốc Mỹ sâu sắc lại được giáo dục bồi dưỡng trong phong trào “3 đảm đang”, chị em đã biểu lộ tinh thần yêu nước, nhiệt tình cách mạng và tinh thần hy sinh anh dũng, cùng toàn dân nỗ lực sản xuất và chiến đấu, khắc phục mọi khó khăn gian khổ trong chiến tranh, chấp hành tích cực chính sách sơ tán con cái, chuyển hướng nhanh chóng mọi hoạt động, góp phần quan trọng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ miền Bắc, hết lòng, hết sức ủng hộ cách mạng miền Nam chống Mỹ cứu nước.

Cuộc vận động “3 đảm đang” phù hợp với yêu cầu cách mạng, ý chí, nguyện vọng và tình cảm của phụ nữ nên mới trong vòng hơn 2 tháng sau ngày phát động, phong trào đã được phát triển rộng rãi, hàng triệu phụ nữ đăng kí 3 đảm đang.

Với tinh thần “3 đảm đang”, trong hoàn cảnh vừa sản xuất vừa chiến đấu, chị em nữ công nhân, nổi bật nhất trong phong trào “giỏi một nghề, biết nhiều việc”, “phụ nữ tự quản” phát huy sáng kiến, cải tiến kĩ thuật hợp lí, sản xuất nâng cao năng suất, khắc phục khó khăn về nguyên vật liệu, hạ giá thành sản phẩm, đảm bảo kế hoạch nhà nước.

Khí thế “3 đảm đang” đã cổ vũ tinh thần phụ nữ nhà máy dệt 8-3 trong phong trào thi đua học thêm nghề mới. Tính trong 6 tháng đầu năm, trong số 3.000 phụ nữ đăng kí, có 1.703 đạt danh hiệu “3 đảm đang”, 1.946 chị biết từ 2 đến nhiều việc, 290 chị đứng máy giỏi học thêm đồ sợi giỏi, 125 chị đồ sợi giỏi học thêm đứng máy giỏi. Chị Nguyễn Thị Nụ chiến sĩ thi đua do cải tiến thao tác đã đứng máy từ 4 cái lên 7 cái. Năm 1965, chị em đã vinh dự góp phần phần đấu thực hiện Kế hoạch Nhà nước vượt thời hạn 15 ngày và 2 triệu thước vải. Tổng kết thi đua toàn nhà máy đã bình bầu 55 nữ chiến sĩ thi đua trong tổng số chung 95.

Phụ nữ ép dầu Vinh qua 39 trận chiến đấu vẫn bám sát sản xuất, góp phần hoàn thành kế hoạch 9 tháng đầu năm của đơn vị. Tổ lao động XHCN Trần Thị Lý, 6 tháng ròng nhận trách nhiệm bảo vệ và hoàn thành sửa chữa một đoạn đường mà mỗi cây số chịu đựng hàng trăm tấn bom, được nêu gương học tập toàn ngành giao thông Quảng Bình. Phụ nữ ở nhà máy thuốc lá Thăng Long, dệt kim Đông Xuân, bến Cửa Ông đã phát triển phong trào phụ nữ tự quản từ 3, 7 ngày lên hàng tháng để bảo đảm vượt mức kế hoạch của nhà máy trong thời gian phụ nữ tự quản.

Trong sản xuất nông nghiệp, trong hoàn cảnh một bộ phận nam giới được điều đi chiến đấu và công tác, ở những nơi tình hình hạn úng, bão lụt nghiêm trọng, địch lại tăng cường chiến tranh phá hoại về kinh tế, với khí thế “3 đảm đang” chống Mỹ cứu nước sôi nổi, hàng triệu người phụ nữ nông dân nhận sản xuất thay thế nam giới, ra sức học tập và áp dụng kỹ thuật mới, đảm bảo ngày công cao, góp phần đảm bảo kế hoạch Nhà nước, đưa năng suất lúa lên cao, đảm bảo xây dựng hậu phương vững mạnh ủng hộ cách mạng miền Nam. Cả hai vụ chiêm và mùa đều vượt thời gian từ 7 đến 10 ngày. Trong 13 tỉnh trọng điểm, vụ chiêm cấy kỹ thuật đạt 17% nhưng vụ mùa đã đạt 2%. Phong trào học tập cày bừa thay nam giới, cải tiến kỹ thuật, cải tiến công cụ, bỏ hái dùng liềm xén, vận chuyển bằng xe cải tiến thay gánh, dùng cào cỏ cải tiến, làm bèo hoa dâu, bón phân đạm thẳng vào gốc lúa được phát triển rộng rãi ở nhiều nơi...

Khu 4 là nơi tiền tuyến của miền Bắc nhưng chị em đã cùng toàn dân lập nhiều chiến thắng vẻ vang trong sản xuất và chiến đấu dũng cảm. Chị em đã làm hết sức mình để thắng lũ lụt, hạn hán, thực hiện cải tiến kỹ thuật hơn. Năm trước, đạt 2 vụ chiêm có năng suất cao hơn mọi năm. Vĩnh Linh phải hy sinh, chịu đựng mọi thiếu thốn do chiến tranh gây ra nhưng chị em vẫn thực hành tiết kiệm, để dành thức ăn, vật dùng ngon nhất, quý nhất để tiếp tế cho tiền tuyến và Cồn Cỏ anh hùng.

Đặc biệt, 6 tháng cuối năm nay, miền núi bị địch oanh tạc phá hoại nhiều nhưng chị em đã biểu lộ tinh thần chiến đấu dũng cảm, bám sát sản xuất, phục vụ chiến đấu. Khu Tây Bắc năm nay đạt 1 vụ mùa năng suất cao hơn nhiều vụ trước, phụ nữ tỉnh Lạng Sơn đã tích cực thực hiện nghĩa vụ lương thực nhanh gấp nhiều lần trước.

Không những sản xuất tốt, chị em còn chấp hành chính sách bán lương thực cho Nhà nước tốt. Đặc biệt, nhiều tỉnh miền núi đã vượt kế hoạch bán lương thực. Ngoài việc sản xuất giỏi, chiến đấu dũng cảm, chị em còn chấp hành chính sách dân công, tham gia vận chuyển sửa chữa đường giao thông, làm thủy lợi, đào công sự, nhiều nơi phụ nữ đạt tỷ lệ tới 70-80%.

Chị em tiểu thủ công và dân nghèo thành thị đã tích cực chấp hành chính sách sơ tán về nông thôn sản xuất, chuyển ngành nghề đi vào sản xuất nông nghiệp. Hiện nay, sản xuất và đời sống của chị em đã tương đối ổn định và đi vào nề nếp.

Chị em các tầng lớp khác chấp hành chính sách sơ tán, đơn giản cuộc sống, thực hiện tiết kiệm, chịu đựng gian khổ, có ý thức tham gia các hoạt động xã hội và công tác cơ sở.

Sản xuất và chiến đấu đã gắn liền với nhau để bảo vệ thành quả lao động. Bất kỳ ở đâu có chiến đấu, sản xuất đều xuất hiện những người phụ nữ, những bà mẹ phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang nhân dân chiến đấu một cách kiên cường, dũng cảm, nêu cao nhiều tấm gương phục vụ hy sinh vô cùng cao quý và đẹp đẽ. Chị em đã tích cực tham gia vào những công tác tiếp đạn, tải thương, cứu thương và tiếp tế lương thực, bảo vệ trẻ em, bảo vệ trật tự an ninh, thăm hỏi, úy lạo, săn sóc anh em

thương bệnh binh, các gia đình bộ đội, thương binh liệt sỹ có tác dụng cổ vũ chiến đấu rất lớn đối với quân đội.

Hình ảnh bà mẹ Suốt - Quảng Bình đã chờ đò không mệt mỏi 45 chuyến an toàn dưới làn bom đạn trong 3 ngày chiến đấu ác liệt trên sông Nhật Lệ để phục vụ bộ đội tiếp tế đạn qua sông. Chị Lê Thị Kim Xuyên - y tá bếp phà Ghép đã lao mình trong lửa đạn băng bó cho anh em bộ đội và công nhân bị thương suốt ngày 4 - 1965. Nữ điện thoại viên Nguyễn Thị Minh Sinh - Vĩnh Linh đã giữ vững đường dây liên lạc giữa tổng đài các đơn vị chiến đấu suốt một ca 8 giờ liền mặc cho bom đạn nổ quanh mình.

Nhiều chị đã dùng súng trường cùng quân dân bắn rơi máy bay địch, có chị tay không bắt sống phi công Mỹ, nhiều chị hiên ngang ngồi bên mâm pháo tiếp đạn suốt trận chiến đấu ác liệt. Cô Thanh, xã Diễn Thành, Nghệ An đã tham dự 47 trận bắn máy bay địch, trong đó có hai chiếc bị bắn rơi. Chị Thu - Ủy viên chấp hành Hội Phụ nữ thị xã Phát Diệm, Ninh Bình, có 6 con đã tham gia bắn máy bay trận đầu tiên bảo vệ cầu Thị Chính, sau đó thấy một hầm bị sập, chị đã xung phong bới hầm cứu nhân dân.

Nhiều đơn vị nữ dân quân đã vừa sản xuất giỏi, vừa chiến đấu gan dạ, học tập rèn luyện đạt điểm cao như trung đội nữ dân quân 15-7 Quảng Bình, Nam Ngạn - Thanh Hóa, thôn Bùi Nam Hà...

Tiêu biểu cho phong trào phụ nữ phục vụ chiến đấu và chiến đấu là 8 đơn vị nữ dân quân được tặng danh hiệu Quyết thắng và 17 đơn vị, cá nhân Quảng Bình, Vĩnh Linh được tặng Huân chương trong Đại hội sơ kết phong trào thi đua quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Hàng trăm đơn vị, cá nhân được bằng khen của Bác Hồ. TW Hội cũng tặng bằng khen cho 125 đơn vị và cá nhân.

Tinh thần yêu nước của chị em còn tỏ rõ trong việc khuyến khích chồng con tái ngũ, nhập ngũ, đặc biệt ở miền núi, một số vùng dân tộc còn có tập quán vợ chồng ít xa nhau. Ngày nay, trước nhiệm vụ cứu nước, chị em đã dũng cảm khuyến khích chồng con tòng quân. Có nhiều cụ con lớn đã hi sinh trong kháng chiến chống Pháp, nay còn 3, 4 con trai cũng đăng kí viết đơn cho con mình nhập ngũ như cụ Duệ (xã Cẩm Huệ, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh), cụ Lục (Kiều bào Thái Lan mới về nước). Nhiều chị đông con, chồng lo lắng cho gia đình không muốn nhập ngũ, nhưng chị em vẫn đảm đang việc nhà, động viên chồng đi chiến đấu...

Trong năm đầu của cuộc chiến tranh, cuộc sống nhân dân có nhiều thay đổi, nhiều chị em có chồng, con thoát ly đi chiến đấu và làm các nhiệm vụ khác, nhưng chị em vẫn nêu cao tinh thần đảm đang việc nhà, việc nước, góp một phần quan trọng vào việc tổ chức gia đình sơ tán, tiết kiệm, tự lực cánh sinh, nuôi dạy con cái thay thế cho chồng con an tâm chiến đấu và công tác. nếp sống của nhiều gia đình đã đi vào giản dị và cách mạng hơn, kiến thức khoa học và đời sống của phụ nữ có được tăng lên rõ rệt, nhất là trong việc tiếp thu những phương pháp vệ sinh phụ nữ, sinh đẻ có hướng dẫn, đi khám và chữa các bệnh phụ khoa. Ở đồng bằng, có tới 94.03% phụ nữ đến nhà hộ

sinh đẻ hoặc mời nữ hộ sinh đến đỡ đẻ, có xã đạt 100%. Ở miền núi, tỷ lệ có thấp hơn, có trên dưới 60%, việc đi khám thai có được chú ý hơn. Công tác bảo vệ bà mẹ trẻ em, các cấp Hội có được quan tâm, lớn nhất là công tác đỡ đầu nhà hộ sinh của một số chi Hội phụ nữ xã, đã mua sắm thêm dụng cụ chuyên môn, quần áo, chăn màn cho sản phụ và tã lót cho trẻ sơ sinh. Tổ trợ sản ở các HTX phát huy tác dụng tốt trong việc tương trợ các gia đình neo đơn khi ốm, sinh đẻ gặp trở ngại. Năm nay số lượng nhóm trẻ có hạ xuống do tình hình sơ tán phòng không, các nhà trẻ dân lập ở khu phố có giảm đi. Tuy vậy riêng một số tỉnh có chiến đấu như Quảng Trị, Vĩnh Linh, nhóm trẻ thường xuyên được củng cố, chấn chỉnh và biên chế thích hợp cho thời chiến...

Mặc dầu trong hoàn cảnh chiến tranh gặp nhiều khó khăn về mọi mặt nhưng Nhà nước đã có nhiều cố gắng trong việc xây dựng những công trình phúc lợi xã hội và bảo vệ phụ nữ, nhi đồng. Phong trào xây giếng, ăn nước giếng, làm hố xí hai ngăn tăng nhiều ở các xã. Do đó, tạo điều kiện thuận lợi bảo vệ sức khỏe cho phụ nữ và nhi đồng.

Trong khí thế cách mạng chung của cả nước cũng như của phong trào “3 đảm đang” đã xây dựng người phụ nữ mới với tư tưởng mới biểu hiện tinh thần làm chủ của chị em đã được nâng cao thêm một bước. Ý thức “3 đảm đang” thay thế đã bắt đầu thúc đẩy chị em mạnh dạn nhận nhiệm vụ mới trong cải tiến kĩ thuật và quản lí kinh tế. Chị em đã tiến thêm một bước trong việc khắc phục tư tưởng tiêu cực, rụt rè, nâng cao ý thức tự cường, tự lập vươn lên phát huy khả năng cách mạng tiềm tàng của phụ nữ trong việc đào tạo bồi dưỡng, kèm cặp cán bộ thay thế ở cơ sở. Đã có hàng vạn chị em trở thành người lãnh đạo sản xuất tập thể, quản lí kinh tế, thực hiện kĩ thuật nông nghiệp, công nghiệp và các ngành nghề khác nhau.

Tính riêng tỉnh Hải Dương, năm 1965, đã đào tạo được 4.295 cán bộ phụ nữ tham gia quản lí hợp tác xã nông nghiệp trong đó có 55 Chủ nhiệm (đạt tỷ lệ 5%, trước đó có 6), 229 Phó chủ nhiệm đạt tỷ lệ 21,8%, 549 Đội trưởng, 2.739 Đội phó, 679 thư kí đội và kế toán trưởng. Nhà máy dệt 8 – 3 đào tạo bồi dưỡng 120 chị em làm Tổ trưởng thay thế nam giới đi chiến đấu. 26 xí nghiệp Hà Nội đào tạo được 194 Chị từ tổ trưởng sản xuất lên Chánh, Phó quản đốc, phân xưởng, đề bạt 1 Giám đốc xí nghiệp, 432 chị từ công nhân thường lên thợ kĩ thuật. 3 nông trường Thanh Hóa, Nghệ An đề bạt 200 phụ nữ làm Tổ trưởng sản xuất, Đội trưởng, Đội phó sản xuất, nhân viên hành chính và 180 chị biết điều khiển máy cày.

Hiện nay ở một số địa phương đã mở trường “3 đảm đang” để đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ phụ nữ cơ sở phổ cập giáo dục tiểu học đồng thời đảm bảo giáo dục cho chị em một số kiến thức cơ bản về kĩ thuật và đời sống, tính riêng tỉnh Hải Dương, năm 1965 đã mở 288 trường “3 đảm đang” cho 5.594 cán bộ cấp cơ sở. Tiến hành phối hợp các ngành có liên quan như: Bộ Giáo dục, Bộ Nông Nghiệp, Thanh niên... để thống nhất chương trình kế hoạch đẩy mạnh việc phát phát triển mở trường “3 đảm đang” cho phụ nữ.

Tóm lại, qua một năm được Đảng và tổ chức phụ nữ rèn luyện giáo dục truyền thống, kết hợp với cuộc vận động “3 đảm đang” đã cổ vũ khí thế chống Mỹ cứu nước trong toàn thể phụ nữ một cách sôi nổi mạnh mẽ, có tác dụng góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm 1965. Phong trào “3 đảm đang” của phụ nữ ngày càng phát triển rộng rãi trong toàn thể phụ nữ và bước đầu đi vào chiều sâu với nội dung thiết thực, được các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, các ngành phối hợp tổ chức thực hiện.

Bên cạnh những ưu điểm trên, phong trào còn bộc lộ khuyết điểm sau đây:

- Chưa quán triệt phương châm hai mặt theo tinh thần chỉ thị 99 của Ban Bí thư TW Đảng đã chỉ rõ: “Động viên phải đi đôi với bồi dưỡng” do đó chị em còn gặp nhiều khó khăn, trình độ của chị em so với yêu cầu chung còn yếu, nhất là về mặt văn hóa và kiến thức cơ bản về kĩ thuật và đời sống... Việc sử dụng lao động nữ còn chưa được hợp lí. Trình độ cán bộ các cấp Hội nói chung còn yếu và thiếu nghiêm trọng, chưa đáp ứng kịp yêu cầu đòi hỏi chung của cách mạng.

Về phía các cấp Hội, cần phải có sự nỗ lực cố gắng, đồng thời cũng cần phải có sự quan tâm lãnh đạo của các cấp ủy Đảng địa phương và các ngành có sự hỗ trợ đặc lực và phối hợp một cách đồng bộ hơn nữa thì mới có thể động viên và phát huy một cách đầy đủ và toàn diện khả năng cách mạng tiềm tàng của người phụ nữ trong công cuộc xây dựng và bảo vệ miền Bắc, hết lòng hết sức ủng hộ cách mạng miền Nam, chống Mỹ cứu nước.

TM. BAN THƯỜNG VỤ

**Nguyễn Thị Thập**